

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**  
Số: 18/2015/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
*Tuy Hòa, ngày 14 tháng 5 năm 2015*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định thời hạn nộp, xét duyệt và thẩm định  
báo cáo quyết toán ngân sách năm cho các đơn vị dự toán  
và các cấp ngân sách chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh.**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP; Thông tư số 01/2007/TT-BTC ngày 02/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp;

Căn cứ Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã; Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 971/TTr-STC ngày 08/5/2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định thời hạn nộp, xét duyệt và thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách năm cho các đơn vị dự toán và các cấp ngân sách chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Thời hạn nộp báo cáo quyết toán ngân sách năm:

a) Đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp huyện:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Nộp chậm nhất là ngày 10 tháng 4 năm sau;

- Các đơn vị dự toán còn lại: Nộp chậm nhất là ngày 28 tháng 02 năm sau.

b) Đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp tỉnh:

- Các Sở: Giáo dục Đào tạo, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Tỉnh ủy: Nộp chậm nhất là ngày 31 tháng 5 năm sau;

- Các Sở: Văn hoá Thể thao và Du lịch, Lao động Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải: Nộp chậm nhất là ngày 30 tháng 4 năm sau;

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên, Tỉnh Đoàn: Nộp chậm nhất là ngày 31 tháng 3 năm sau;

- Các đơn vị dự toán còn lại: Nộp chậm nhất là ngày 28 tháng 02 năm sau.

c) Báo cáo quyết toán năm của ngân sách xã, phường, thị trấn: Nộp chậm nhất

là ngày 10 tháng 3 năm sau.

d) Báo cáo quyết toán năm của ngân sách huyện, thị xã, thành phố: Nộp chậm nhất là ngày 01 tháng 5 năm sau.

2. Thời hạn xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm:

a) Đối với Sở Tài chính:

- Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm của các đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm sau.

- Thẩm định quyết toán ngân sách năm của các huyện, thị xã, thành phố phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 5 năm sau.

b) Đối với Phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố:

- Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm của các đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành trước ngày 30 tháng 4 năm sau.

- Thẩm định quyết toán ngân sách năm của các xã, phường, thị trấn phải hoàn thành trước ngày 10 tháng 4 năm sau.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2015 và thay thế Quyết định số 13/2005/QĐ-UB ngày 06/01/2005 của UBND tỉnh về việc quy định thời hạn nộp, xét duyệt và thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách năm.

Thời hạn nộp, xét duyệt và thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách năm nêu trên được áp dụng kể từ niên độ ngân sách năm 2014 trở đi.

**Điều 3.** Giao Sở Tài chính phối hợp các cơ quan liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**

là ngày 10 tháng 3 năm sau.

d) Báo cáo quyết toán năm của ngân sách huyện, thị xã, thành phố: Nộp chậm nhất là ngày 01 tháng 5 năm sau.

2. Thời hạn xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm:

a) Đối với Sở Tài chính:

- Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm của các đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm sau.

- Thẩm định quyết toán ngân sách năm của các huyện, thị xã, thành phố phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 5 năm sau.

b) Đối với Phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố:

- Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm của các đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành trước ngày 30 tháng 4 năm sau.

- Thẩm định quyết toán ngân sách năm của các xã, phường, thị trấn phải hoàn thành trước ngày 10 tháng 4 năm sau.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành ngày 28/5/2015 và thay thế Quyết định số 13/2005/QĐ-UB ngày 06/01/2005 của UBND tỉnh về việc quy định thời hạn nộp, xét duyệt và thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách năm.

Thời hạn nộp, xét duyệt và thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách năm nêu trên được áp dụng kể từ niên độ ngân sách năm 2014 trở đi.

**Điều 3.** Giao Sở Tài chính phối hợp các cơ quan liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**